**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
***SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM***  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  
***Independence – Freedom – Happiness***  
==== \* ====

**HỢP ĐỒNG MUA BÁN**  
***PURCHASE AND SALE CONTRACT***  
**Số: …. /SV/ HĐMB**  
***No.: …. /SV/ HDMB***

– Căn cứ vào Luật Thương mại có hiệu lực ngày 01/01/2006.  
– Pursuant to the Commercial Law with the effect from 01 January 2006.  
– Căn cứ vào Luật Dân sự có hiệu lực ngày 01/01/2006.  
– Pursuant to the Civil Code with the effect from 01 January 2006.

Hôm nay, ngày … tháng … năm ……, tại ……………….., Chúng tôi gồm  
Today, dated … … …… , at ………………………, we are:

**I- BÊN MUA (Sau đây gọi tắt là Bên A):**

**I- BUYER (Hereinafter referred to as Party A):**

Địa chỉ: ………………..  
Address: ………………..  
Mã số thuế: ………………………  
Tax code: ………………………  
Tài khoản: ………………………  
Account No.: ………………………  
Do Ông: ……………………… làm đại diện  
Represented by: ………………………  
Chức vụ:  
Position:

**I- BÊN BÁN (Sau đây gọi tắt là Bên B):**

**II- SELLER (Hereinafter referred to as Party B):**

Địa chỉ: ………………..  
Address: ………………..  
Mã số thuế: ………………………  
Tax code: ………………………  
Tài khoản: ………………………  
Account No.: ………………………  
Do Ông: ……………………… làm đại diện  
Represented by: ………………………  
Chức vụ:  
Position:  
Sau khi thỏa thuận, Bên A đồng ý mua, bên B đồng ý bán sản phẩm may mặc, được quy định tại các điều khoản cụ thể như sau  
After discussion, Party A agrees to buy and Party B agrees to sell garment product with the terms and conditions as follows:

**ĐIỀU 1: TÊN HÀNG – SỐ LƯỢNG – GIÁ CẢ**  
**ARTICLE 1: NAME OF GOODS – QUANTITY – PRICE**

* Bên A thiết kế mẫu sản phẩm gửi cho bên B, bên B chào vải theo đúng yêu cầu chất liệu vải của bên A đã yêu cầu và bên A ký xác nhận mẫu vải sử dụng để may sản phẩm cho bên B, làm căn cứ để sản xuất theo mẫu của bên A  
  *Party A shall design the product sample and send it to Party B. Party B shall offer the fabrics as required by Party A and Party A shall sign the fabric sample to be used to make the product for Party B as a basis for production according to the sample of Party A.*
* Bên B chịu trách nhiệm hoàn toàn về qui cách chất lượng hàng hoá – được căn cứ theo mẫu đã chào nêu trên. Bên A được quyền thông báo bằng văn bản cho Bên B về số lượng sản phẩm không đạt chất lượng (nếu có: như bị loang màu, thiếu sợi, bẩn…), và hai bên cùng bàn bạc giải pháp xử lý phù hợp và hiệu quả nhất (như sửa chữa, đổi, trả…).  
  *Party B shall be fully responsible for the specification and quality of goods – based on the sample mentioned above. Party A shall have the right to notify Party B in writing of the quantity of products which fail to meet quality requirements (if any, such as patchy color, lack of fiber, dirty cloth, etc.), and the two parties shall discuss to find the most appropriate and effective solution (such as repair, exchange, return, etc.).*

**ĐIỀU 2: Thời gian – Địa điểm – Phương Thức giao nhận**  
**ARTICLE 2: Time – Location – Method of delivery**

* Thời gian giao hàng: Bên B giao hàng cho bên A đúng 30 ngày kể từ ngày cả 2 bên ký xác nhận mẫu đối (sản phẩm đã đóng gói bao bì).  
  *Time of delivery: Party B shall deliver goods to Party A within 30 days from the date on which the parties sign the reference sample (packaged products).*
* Địa điểm và phương thức giao nhận: Bên B giao hàng cho Bên A tại Cảng xuất hàng Hồ Chí Minh theo điều kiện FOB.  
  *Place and method of delivery: Party B shall deliver goods to Party A at Ho Chi Minh Port according to FOB conditions.*
* Chứng từ vận chuyển yêu cầu cho mỗi đợt giao hàng
  + Hoá đơn GTGT: 01 bản chính
  + Phiếu đóng gói: 01 bản chính và 02 bản photo
* *Shipping documents required for each shipment*
  + *Vat invoice: 01 original*
  + *Packing list: 01 original and 02 copies*

**ĐIỀU 3: Thanh toán**  
**ARTICLE 3: Payment**

Thanh toán bằng chuyển khoản được chia làm 02 đợt:  
*Payment shall be made by bank transfer in 02 installments:*

* Đợt 1: Bên A thanh toán cho bên B 50% tổng giá trị hợp đồng sau khi Hợp đồng được ký.  
  *1st installment: Party A shall pay 50% of the total contract value to Party B after the contract is signed.*
* Đợt 2: Bên A thanh toán cho bên B số tiền 50% tổng giá trị hợp đồng còn lại ngay trước khi xuất hàng.  
  *2nd installment: Party A shall pay the remaining 50% of the total contract value to Party B just before delivery.*

**ĐIỀU 4: Điều khoản chung**  
**ARTICLE 4: General terms**

* Các tranh chấp phát sinh từ hoặc có liên quan đến hợp đồng này, sẽ được các bên thương lượng giải quyết trên tinh thần hợp tác trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày phát sinh tranh chấp. Sau thời gian đó nếu giải quyết qua thương lượng không thoả mãn yêu cầu các bên, thì các bên có quyền khởi kiện tại Toà án nhân dân có thẩm quyền theo quy định của pháp luật để giải quyết vụ việc. Quyết định của Toà án là cuối cùng, buộc các bên phải thực hiện.  
  *Any dispute arising out of or in connection with this contract shall be settled by the parties in a spirit of cooperation within 01 month from the date on which the dispute arises. After that, if no agreement can be reached by the parties, either party shall have the right to refer the dispute to the competent People’s Court in accordance with the provisions of law for settlement. The decision of the court shall be final and binding on the parties.*
* Hợp đồng được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản có giá trị pháp lý như nhau để thực hiện.  
  *This contract is made in 02 original copies. Each party keeps 01 copy with equal legality for implementation.*
* Hợp đồng sau khi được hai bên thực hiện, nếu không có khiếu nại hoặc tranh chấp, xem như đã được thanh lý.  
  *The contract, after the implementation of the two parties, if there are no complaints or disputes, shall be deemed liquidated.*

**ĐẠI DIỆN BÊN A                                                              ĐẠI DIỆN BÊN B**  
**REPRESENTATIVE OF PARTY A                                  REPRESENTATIVE OF PARTY B**